

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 993 /BKHĐT-KTĐN

V/v đề xuất dự án vay vốn WB tài
khoá 2015-2018

Hà Nội, ngày 25 tháng 2 năm 2014

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc, Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Bình, Khánh Hòa (UBND thành phố Nha Trang), Bình Định, Lâm Đồng, Cần Thơ, Bình Dương.



Ngày 20/1/2014, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với Ngân hàng Thế giới (WB) và đại diện các Bộ, Ngành và địa phương họp thảo luận về: (i) Chiến lược hoạt động mới của Nhóm WB và tác động tới Việt Nam; (ii) định hướng ưu tiên sử dụng vốn WB ban hành tại Quyết định số 1810/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ nhằm chuẩn bị cho việc xây dựng danh mục chương trình, dự án sử dụng vốn WB giai đoạn 2015-2018.

Theo định hướng sử dụng vốn WB đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, một số địa phương, một số lĩnh vực sẽ phải sử dụng nguồn vốn hỗn hợp IDA/IBRD. Để chuẩn bị cho việc xây dựng Danh mục dự án vay vốn WB tài khóa 2015-2018, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị quý Cơ quan (là những địa phương có khả năng vay lại toàn bộ hoặc vay lại một phần nguồn vốn WB) lập đề xuất dự án vay vốn WB gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 07/3/2014 để tổng hợp. Đề xuất dự án cần cho biết rõ tình hình chuẩn bị và năm tài khóa có thể triển khai để xem xét, đưa vào năm tài khóa phù hợp; nội dung cần phù hợp, bám sát các định hướng ưu tiên của WB và Chính phủ (đề cập tại Báo cáo tổng hợp về định hướng ưu tiên sử dụng vốn WB của Nhà tài trợ và Chính phủ giai đoạn 2015-2018 đính kèm công văn này).

Trên cơ sở đề xuất dự án của quý Cơ quan, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp với WB và các Cơ quan liên quan xem xét, rà soát lựa chọn danh mục dự án dự kiến vay vốn WB giai đoạn 2015-2018.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư rất mong nhận được sự hợp tác của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- WB (63 Lý Thái Tổ);
- Các Vụ: KTN, KCHT&ĐT, LĐVHXH, KHGDĐT, KTCN, KTĐP<
- Lưu: VT, KTĐN. (L2)



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thế Phương

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 316/SY-UBND

Bình Định, ngày 28 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Y tế;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- CVP, K1;
- Lưu: VT (11b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN
(Đính kèm Bản tóm tắt dài tối đa 2 trang giấy khổ A4)

1. Tên Dự án/Chương trình:
2. Cơ quan chủ quản, tổ chức quản lý thực hiện dự án:
3. Địa điểm thực hiện dự án:
4. Sơ bộ nội dung, thời gian thực hiện dự án:
5. Tổng vốn:.....Trong đó:
 - Vốn IDA:.....vốn IBRD:.....;
 - Vốn đối ứng và nguồn của vốn đối ứng:.....
6. Cơ chế tài chính:
 - Cấp phát.....
 - Vay lại, nguồn và phương án trả nợ.....
8. Các hợp phần chính của dự án:
9. Kết quả chủ yếu của dự án:
10. Tình hình chuẩn bị dự án:

TÓM TẮT

Định hướng ưu tiên sử dụng vốn WB giai đoạn 2015-2018

Bước sang kỳ IDA17 (giai đoạn 2015-2018), nhóm WB đã đề ra Chiến lược mới định hướng cho hoạt động mới. Trong giai đoạn này Việt Nam sẽ tiếp tục được tiếp cận nguồn vốn IDA ưu đãi, nhưng phải từng bước chuẩn bị cho việc tốt nghiệp, chuyển sang vay thuận túy IBRD từ sau 2018.

Trong bối cảnh đó, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt “Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) 2014 - 2018 và các năm tiếp theo” tại Quyết định số 1810/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 nhằm định hướng việc sử dụng vốn WB trong thời gian tới.

Tóm lược về định hướng tài trợ của WB và các định hướng, tiêu chí sử dụng nguồn vốn này của Chính phủ Việt Nam như sau:

1. Chiến lược mới của Nhóm WB

Gồm 02 mục tiêu chính: Chấm dứt nghèo cùng cực trong vòng một thế hệ và thúc đẩy thịnh vượng chung. Cụ thể như sau:

- Thực hiện mục tiêu kép về sứ mệnh mới của WB: (i) giảm nghèo cùng cực xuống còn 3% vào năm 2030; (ii) chia sẻ lợi ích chung thông qua việc nâng cao thu nhập cho 40% dân số nghèo nhất tại tất cả các quốc gia.

- Củng cố hệ thống quốc gia: Sử dụng nhiều hơn hệ thống, chính sách của các quốc gia WB, giảm chi phí giao dịch và các chi phí trung gian khác.

Bên cạnh đó, WB sẽ tăng cường phát huy “Một nhóm WB” thông qua việc phối hợp các nguồn vốn IDA/IBRD/IFC/MIGA để huy động tài trợ cho các chương trình, dự án; hỗ trợ tăng cường vai trò khu vực tư nhân, tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực thể chế và cung cấp dịch vụ công; tăng cường quản lý theo kết quả, đảm bảo hiệu quả đầu tư - chi phí,...

Đối với các quốc gia chuẩn bị tốt nghiệp IDA như Việt Nam, WB mong muốn bên cạnh việc đầu tư cho các dự án có hiệu quả kinh tế - tài chính cao, có khả năng thu hồi vốn, cần quan tâm các dự án trong lĩnh vực xã hội, xoá đói giảm nghèo.

2. Định hướng ưu tiên sử dụng vốn WB của Việt Nam giai đoạn 2015-2018 gắn kết với các ưu tiên chiến lược của WB

Quyết định số 1810/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ xác định các nguyên tắc cơ bản cho việc sử dụng nguồn vốn WB cho giai đoạn Việt Nam vẫn được duy trì IDA17 và các năm tiếp theo khi Việt Nam dần chuyển sang vay IBRD thuận túy. Cụ thể như sau:

2.1. Những nguyên tắc chung:

- Phù hợp với các mục tiêu ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ; các quy định của WB về lĩnh vực ưu tiên.

- Đảm bảo an toàn nợ công, khuyến khích các dự án có khả năng thu hồi vốn, có hiệu quả kinh tế - xã hội cao, nhưng không coi nhẹ các dự án trong các lĩnh vực an sinh xã hội, giảm nghèo.

- Tăng cường cách “tiếp cận vùng” để nâng cao hiệu quả đầu tư; khuyến khích thực hiện phương pháp tiếp cận hỗ trợ ngân sách trực tiếp, giải ngân dựa vào kết quả, tăng cường hỗ trợ trực tiếp cho địa phương.

- Thực hiện giai đoạn “quá độ” ở cấp địa phương, thành phố và Bộ, ngành để các cơ quan này quen dần với việc “vay lại” chuẩn bị cho việc Việt Nam chuyển sang vay thuần túy IBRD.

- Ưu tiên bổ sung vốn cho một số dự án ODA đang triển khai thực hiện, có hiệu quả kinh tế - xã hội cao, tiềm năng giải ngân tốt nhưng thiếu vốn do một số nguyên nhân khách quan nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu ban đầu đề ra;

- Ưu tiên các lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu cao và WB có nhiều lợi thế (quy mô vốn, tri thức toàn cầu), ưu việt hơn so với các nguồn vốn tài trợ khác;

- Các chương trình, dự án mang lại giá trị gia tăng, có tác động lan tỏa, xúc tác cho khu vực tư nhân tham gia, tăng cường năng lực cạnh tranh của Việt Nam;

- Khuyến khích phương thức “Hỗ trợ ngân sách”, “Tài trợ dựa trên kết quả” hỗ trợ ngân sách trực tiếp theo các chương trình chính sách phát triển;

- Tối ưu hóa các nguồn tài trợ của WB với việc đồng tài trợ từ các nguồn IDA, IBRD, IFC, MIGA;

- Phân bổ vốn theo kết quả thực hiện: Việc bố trí dự án mới cho cơ quan chủ quản phải căn cứ vào kết quả thực hiện đối với các dự án trước đây.

- Cơ quan chủ quản dự án phải khẳng định được nguồn vốn bố trí vốn đối ứng, năng lực của Chủ đầu tư,... đảm bảo khả năng triển khai dự án.

2.2. Định hướng, tiêu chí lựa chọn và xác định ưu tiên Danh mục dự án WB

a) Theo mức độ ưu đãi của nguồn vốn hỗ trợ

(1) Đối với nguồn IBRD và vay hỗn hợp IDA/IBRD:

- Vốn IBRD hoặc IDA/IBRD hỗn hợp tập trung cho các chương trình, dự án có khả năng thu hồi vốn như giao thông, điện, cấp nước...; các dự án nằm trong danh mục 2015-2020 tại Nghị quyết 13 của Chính phủ.

- Khuyến khích các dự án trong các lĩnh vực khác sử dụng IBRD nếu chứng minh được khả năng thu hồi vốn. Đối với các dự án đề xuất sử dụng vốn IBRD nhưng khả năng thu hồi thấp hoặc không có khả năng thu hồi thì cần có phân tích kinh tế, tài chính cụ thể để chứng tỏ việc đầu tư bằng vốn IBRD có lợi hơn nguồn vốn trong nước.

- Địa phương có nguồn thu ngân sách phải “tốt nghiệp IDA” và chuyển sang sử dụng IDA/IBRD hoặc IBRD (vay lại).

- Sử dụng hỗn hợp IDA/IBRD tài trợ lĩnh vực phát triển đô thị và các lĩnh vực Chính phủ kêu gọi xã hội hóa như y tế, giáo dục,...

- Các tổ chức tín dụng có thể tham gia các dự án vay vốn IBRD, vay hỗn hợp IDA/IBRD nhằm thực hiện các dự án tín dụng, hoặc tham gia thực hiện các cầu phần vay lại trong các chương trình, dự án

- Tạo điều kiện để khu vực tư nhân tiếp cận các nguồn IBRD và IDA/IBRD hỗn hợp.

- Giai đoạn 2015 - 2017 thí điểm ít nhất 1-2 dự án PPP.

(2) Đối với nguồn vốn IDA

Nguyên tắc chung là dự án phải mang lại đổi mới, chuyển giao kinh nghiệm, công nghệ, tạo tiền đề xây dựng một “xã hội sáng tạo và cạnh tranh hơn”:

- Phát triển CSHT thiết yếu, góp phần tăng trưởng và giảm nghèo bền vững.

- Các ưu tiên cải cách, chương trình tái cơ cấu, chương trình mục tiêu quốc gia của Chính phủ.

- Giảm nghèo và phát triển nông nghiệp nông thôn: Các chương trình ưu tiên của Chính phủ; tăng cường hỗ trợ các tỉnh chưa được phân bổ nhiều nguồn ODA. Khuyến khích phương thức “Hỗ trợ ngân sách”, “Tài trợ dựa trên kết quả”, tăng cường năng lực cạnh tranh của ngành nông nghiệp.

- Y tế: Giảm tải bệnh viện, phát triển trung tâm y tế vùng, xã hội hoá y tế.

- Giáo dục và dạy nghề: Giáo dục bậc cao, tăng cường kỹ năng lao động.

- Môi trường và tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh.

- Có thể vay vốn IDA cho phần vốn của Nhà nước trong các dự án PPP.

b) Theo giai đoạn

- *Giai đoạn 2015-2018:*

Vốn IDA: Các dự án phát triển không tạo ra nguồn thu trực tiếp và thực hiện theo hình thức cấp phát từ ngân sách; IBRD: dự án có khả năng tạo nguồn thu, từng bước tăng cơ cấu sử dụng vốn IBRD. Trường hợp nguồn thu ngân sách nhà nước không có khả năng cho các dự án phát triển xã hội, tạo nguồn thu gián tiếp, có thể sử dụng hình thức ngân sách cấp phát 100% từ nguồn IBRD.

- *Giai đoạn sau 2018:*

Nếu không có thêm nguồn IDA, có thể vay toàn bộ từ nguồn IBRD và cho các địa phương, doanh nghiệp vay lại. Lựa chọn phương thức vay phù hợp với các điều kiện tài chính của nguồn vốn ưu đãi.

Số: 1810/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB	
giai đoạn 2014-2018 và các năm tiếp theo	
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
CÔNG VĂN ĐẾN	
SỐ:	40946
NGÀY:	8 10 2013
CHUYỂN:	

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Đề án Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các khoản vay ưu đãi của các nhà tài trợ thời kỳ 2011-2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (văn bản số 6842/BKHĐT-KTĐN ngày 12 tháng 9 năm 2013), ý kiến đóng góp của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) 2014-2018 và các năm tiếp theo như kiến nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nêu tại văn bản trên.

Điều 2. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và WB rà soát, điều chỉnh, xây dựng danh mục chương trình, dự án vay vốn WB giai đoạn 2014 - 2018 và các năm tiếp theo theo định hướng đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- TTgCP, các PTTgCP;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính, GTVT, GD&ĐT, TNMT, XD, CT, NV, LĐT&XH, NG, Tư pháp;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, các Vụ: TH, KTHH, KTN, PL;
- Lưu: VT, QHQT(3). AT. 38



THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng

... - a. Khúc lui -
... - qui anh cá p... C. phuong, sau do KTON
in tin tức 01/07/2013
BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 6842/BKHĐT-KTĐN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB
giai đoạn 2014-2018 và các năm tiếp theo

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2013

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 3481/VPCP-QHQT ngày 04/5/2013 đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan "nghiên cứu xây dựng tiêu chí, kế hoạch và định hướng cụ thể sử dụng nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB), phù hợp với định hướng sử dụng vốn IDA 17 và các lĩnh vực ưu tiên trong giai đoạn tới, các biện pháp tăng cường hiệu quả sử dụng vốn vay để làm cơ sở trao đổi với Nhà tài trợ". Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Định hướng như sau:

I. Quá trình xây dựng định hướng và ý kiến của các cơ quan liên quan.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế đã dự thảo "Định hướng sử dụng nguồn vốn vay WB" (sau đây gọi tắt là Định hướng) và gửi các cơ quan liên quan cho ý kiến góp ý (văn bản số 3042/BKHĐT-KTĐN ngày 13/5/2013).

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến góp ý của các Cơ quan liên quan: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (công văn số 4338/NHNN-HTQT ngày 18/6/2013); các Bộ Tài chính (số 7346/BTC-QLN ngày 10/6/2013), Giao thông Vận tải (số 4835/BGTVT-KHĐT ngày 29/5/2013), Giáo dục và Đào tạo (số 3210/BGDĐT-KHHC ngày 15/5/2013, số 3433/BGDĐT-KHHC ngày 23/5/2013), Công Thương (số 4598/BCT-HTQT ngày 28/5/2013), Nông nghiệp và PTNT (số 2562/BNN-HTQT ngày 04/6/2013), Lao động Thương binh và Xã hội (số 1990/LĐTBXH-KTC ngày 05/6/2013), Tài nguyên và Môi trường (số 2112/BTNMT-HTQT ngày 06/6/2013); UBND các tỉnh, thành phố Hà Nội (số 3766/UBND-KT ngày 28/5/2013), Hồ Chí Minh (số 3275/UBND-ĐTMT ngày 01/7/2013); Bình Dương (số 1576/UBND-KTTH ngày 11/6/2013), Cần Thơ (số 2303/UBND-XDĐT ngày 28/5/2013), Quảng Ninh (số 2714/UBND-XD1 ngày 31/5/2013), Hải Phòng (số 3784/UBND-DN ngày 03/6/2013), Đà Nẵng (số 6566/UBND-QLĐT ngày 30/7/2013), Thừa Thiên Huế (số 3198/UBND-XDKH ngày 02/7/2013) và Tập đoàn Điện lực Việt Nam (số 1860/EVN-HTQT ngày 22/5/2013).

Nhìn chung, các cơ quan đều nhất trí với sự cần thiết và các nội dung cơ bản của Định hướng. Tổng hợp một số góp ý đáng lưu ý như sau:

1. Ý kiến của các cơ quan tổng hợp chung về ODA

1.1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

- Định hướng phải phù hợp với các mục tiêu ưu tiên của Chính phủ và Nhà tài trợ, phù hợp với định hướng ưu tiên sử dụng vốn IDA17 của WB, tối ưu hóa được các lợi thế của Nhà tài trợ WB;

- Khuyến khích phương pháp tiếp cận hỗ trợ ngân sách, việc tham gia và tiếp cận vốn WB của khu vực tư nhân, tổ chức tín dụng;

- Tập trung vốn IDA cho giảm nghèo, cải cách thể chế, cho phần vốn tham gia của Nhà nước trong các dự án PPP;

- Tăng cường công tác thẩm định, giám sát đối với các dự án WB nhằm nâng cao chất lượng chuẩn bị, thực hiện dự án.

1.2. Bộ Tài chính

- Nguyên tắc chung đối với vốn IBRD là vay lại. Trường hợp dự án đề xuất sử dụng vốn IBRD nhưng khả năng thu hồi vốn thấp hoặc không có khả năng thu hồi thì phải chứng minh việc đầu tư bằng vốn IBRD có lợi hơn đầu tư bằng các nguồn vốn trong nước khác.

- Không vay vốn nước ngoài để thực hiện chính sách, nhất là trong các trường hợp đã bố trí nguồn vốn trong nước thực hiện; các nội dung nghiên cứu khoa học, đào tạo trong lĩnh vực nông nghiệp (vì đã được Ngân sách Nhà nước bố trí).

2. Ý kiến của các cơ quan quản lý ngành và địa phương:

Bên cạnh việc nhấn mạnh Định hướng cần bám sát các Chiến lược, kế hoạch và văn bản điều hành phát triển kinh tế - xã hội, các cơ quan đề nghị bổ sung một số nguyên tắc ưu tiên phân bổ vốn theo ngành, lĩnh vực, trong đó:

- Lĩnh vực giao thông: Ưu tiên bổ sung vốn cho một số dự án đang triển khai thực hiện, có hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhưng thiếu vốn ODA do nguyên nhân khách quan để hoàn thành mục tiêu ban đầu; đưa dự án giao thông ra khỏi cơ cấu vay IBRD để chuyển vào cơ cấu vay IDA/IBRD hoặc IDA.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Ưu tiên hình thức hỗ trợ ngân sách, quản lý theo kết quả, cách tiếp cận ngành trong khi vẫn dành kinh phí cho các dự án có tính đổi mới, làm tác nhân đổi mới toàn hệ thống.

- Lĩnh vực năng lượng: Nhấn mạnh các ưu tiên của ngành điện là cải cách chính sách, điều tiết điện lực, vấn đề sử dụng năng lượng hiệu quả, năng lượng tái tạo...

- Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên môi trường: Đầu tư phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, cạnh tranh, chuyển dịch cơ cấu và hiện đại hóa, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Lĩnh vực an sinh xã hội: Ưu tiên hỗ trợ cho các nhóm người nghèo, di cư.

- Ý kiến của các địa phương: Nhấn mạnh nhu cầu hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng đô thị. Việc thực hiện “quá độ” vay IBRD đối với các địa phương, tiếp cận ODA của khu vực tư nhân cần có hướng dẫn cụ thể và đảm bảo tính khả thi.

3. Ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Nhìn chung, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhất trí cao với những ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan, đã tiếp thu và bổ sung ý kiến góp ý nói trên vào Định hướng đặc biệt là các nguyên tắc sử dụng vốn vay WB.

II. Nội dung chính của Định hướng

Định hướng, sau khi hoàn thiện trên cơ sở góp ý của các cơ quan liên quan, được kết cấu gồm 4 phần chính sau:

- Phần I: Sự cần thiết và các căn cứ xây dựng Định hướng
- Phần II: Tình hình sử dụng nguồn vốn vay WB
- Phần III: Định hướng, nguyên tắc, tiêu chí sử dụng vốn WB tới năm 2018 (trong kỳ IDA 16 và 17) và các năm tiếp theo
- Phần IV: Giải pháp thực hiện

1. Sự cần thiết và căn cứ xây dựng Định hướng

1.1. Sự cần thiết

Về phía Nhà tài trợ, WB là Nhà tài trợ đa phương có quy mô hỗ trợ vốn lớn nhất (tài trợ khoảng 16 tỷ USD từ 1994 đến nay) trong cơ cấu các nguồn tài trợ ODA cho Việt Nam. Từ năm 2015 (năm bắt đầu IDA 17), chính sách ODA của WB dự kiến sẽ có sự điều chỉnh và nguồn vốn IDA cho Việt Nam vì thế từng bước cũng sẽ có sự thay đổi về quy mô (dự kiến không lớn hơn IDA 16), điều kiện ưu đãi (kém ưu đãi hơn) và định hướng tài trợ. Nhiều khả năng sau 2018 Việt Nam sẽ phải vay thuần túy IBRD.

Trong nước, Việt Nam đang bước vào giai đoạn bần lễ của sự chuyển đổi của mô hình phát triển với việc Chính phủ đặt trọng tâm vào tái cơ cấu nền kinh tế, hướng tới tăng trưởng nhanh bền vững dựa trên năng suất và hiệu quả.

Trong bối cảnh đó, cần xác định rõ những định hướng cơ bản của việc sử dụng nguồn vốn vay WB nhằm đảm bảo phát huy hiệu quả cao nhất của nguồn vốn này cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, phù hợp với các định hướng chung mà WB đề ra cho giai đoạn tới. Định hướng sử dụng nguồn vốn WB cũng sẽ là tài liệu quan trọng cho công tác vận động IDA mà Chính phủ đang thực hiện.

1.2. Căn cứ

Định hướng được xây dựng trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 3481/VPCP-QHQT ngày 04/5/2013 đề cập ở trên, các nội dung được xây dựng căn cứ:

- Các văn bản của Quốc hội và Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, quản lý và huy động các nguồn vốn ODA, nợ công và nợ nước ngoài;

- Chiến lược hợp tác quốc gia của WB giai đoạn 2012-2016 và định hướng phân bổ IDA 17 của WB¹.

2. Tình hình sử dụng nguồn vốn vay WB

2.1. Các kết quả chính đạt được

Nguồn vốn WB với lợi thế về quy mô đi kèm với tri thức toàn cầu đã hỗ trợ hiệu quả và đáng kể cho Việt Nam trên hầu hết các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, từ phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội (như giao thông, năng lượng, y tế, giáo dục, phát triển đô thị ...) đến giảm nghèo, phát triển nguồn nhân lực, cải cách thể chế chính sách.

Việt Nam được đánh giá là nước sử dụng hiệu quả nguồn vốn WB, Nhóm đánh giá độc lập của WB (IEG) đánh giá việc thực hiện, các chương trình, dự án của WB tại Việt Nam nhìn chung đạt được mục tiêu phát triển đặt ra ban đầu, các thành tựu của dự án được công nhận là bền vững.

2.2. Những tồn tại và nguyên nhân

Tuy nhiên, việc thu hút và sử dụng nguồn vốn WB trong thời gian qua còn tồn tại một số hạn chế và bất cập:

- Tiến độ thực hiện các chương trình, dự án của WB còn chậm: Tỷ lệ giải ngân của Việt Nam đối với các dự án vay vốn WB từ trước năm 2010 chỉ ở mức trung bình 13-14%, thấp hơn nhiều so với trung bình của khu vực Đông Á (khoảng 22-23%). Mặc dù có một số tiến bộ vượt bậc trong thời gian gần đây (năm 2012 đạt 18,7%, năm 2013 đạt 19,9%) nhưng kết quả này còn chưa bền vững.

- Thời gian chuẩn bị và khởi động dự án kéo dài: Chuẩn bị dự án khoảng 2-3 năm; trao thủ đầu tiên mất khoảng 2 năm kể từ khi ký Hiệp định.

- Gia hạn, điều chỉnh Hiệp định là phổ biến, ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả và chi phí vốn của dự án.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên xuất phát chủ yếu từ việc: (i) chưa hài hòa giữa thủ tục trong nước và Nhà tài trợ; (ii) năng lực, tính chuyên nghiệp của Ban quản lý dự án ODA còn yếu; (iii) thiếu vốn đối ứng, đặc biệt trong các năm gần đây; (iv) thiết kế dự án chưa tốt dẫn đến phải điều chỉnh khi thực hiện; (v) khó khăn trong giải phóng mặt bằng; (vi) công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện dự án còn chưa thực hiện tốt và (vii) thời gian cấp ý kiến pháp lý của WB kéo dài.

¹ - Mục tiêu kép về sứ mệnh mới của WB: (i) giảm nghèo cùng cực xuống còn 3%; và (ii) chia sẻ lợi ích chung thông qua việc nâng cao thu nhập cho 40% dân số nghèo nhất tại tất cả các quốc gia vào năm 2030.

- Cùng cổ hệ thống quốc gia: Thông qua việc sử dụng nhiều hơn hệ thống, chính sách của các quốc gia WB, giảm chi phí giao dịch và các chi phí trung gian khác.

- "Một nhóm WB": Phối hợp các nguồn vốn IDA/IBRD/IFC/MIGA thành một nguồn vốn để huy động tài trợ cho các chương trình, dự án được nhiều hơn.

3. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB tới năm 2018 và các năm tiếp theo (sau IDA 17)

3.1. Định hướng, tiêu chí phân bổ vốn của Nhà tài trợ WB

a) Dự kiến nguồn vốn của WB hỗ trợ Việt Nam tới năm 2018 và các năm tiếp theo

Trong giai đoạn 2011-2015, nguồn vốn IDA/IBRD của WB dành cho Việt Nam tương đối rõ với cam kết 4,2 tỷ USD vay IDA và khoảng 928 triệu USD vay IBRD. Giai đoạn 2015-2018, nhiều khả năng Việt Nam vẫn tiếp tục duy trì được quy mô vốn của giai đoạn 2011-2015 nhưng điều kiện ưu đãi có thể giảm đi.

Sau 2018, cơ cấu vay IDA dự kiến sẽ giảm, kèm theo đó cơ hội vay IBRD sẽ tăng khoảng 1 tỷ USD đến 1,5 tỷ USD/năm. Nhưng bên cạnh đó, với chính sách mới “một WB” của WB, ngay từ năm 2015 Việt Nam dự kiến sẽ huy động được sự hỗ trợ bổ sung từ nguồn IFC, MIGA thông qua hình thức đồng tài trợ cho các dự án vay vốn IDA/IBRD.

b) Ưu tiên tài trợ của WB trong thời gian tới.

Năm 2013 là năm thảo luận về IDA17 của WB nhằm xây dựng định hướng sử dụng vốn IDA cho giai đoạn 2015-2018. Tại các Hội nghị này, WB chủ trương hướng nguồn vốn IDA nhằm “tối đa hóa các tác động của phát triển”. Theo đó, định hướng sử dụng IDA 17 dự kiến sẽ tập trung vào những lĩnh vực sau:

- Thực hiện mục tiêu kép về sứ mệnh mới của WB: (i) giảm nghèo cùng cực xuống còn 3%; và (ii) chia sẻ lợi ích chung thông qua việc nâng cao thu nhập cho 40% dân số nghèo nhất tại tất cả các quốc gia vào năm 2030.

- Củng cố hệ thống quốc gia: Sử dụng nhiều hơn hệ thống, chính sách của các quốc gia WB, giảm chi phí giao dịch và các chi phí trung gian khác.

- “Một nhóm WB”: Phối hợp các nguồn vốn IDA/IBRD/IFC/MIGA thành một nguồn vốn để huy động tài trợ cho các chương trình, dự án; hỗ trợ tăng cường vai trò của khu vực tư nhân.

Bên cạnh đó, WB sẽ tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực thể chế và cung cấp dịch vụ của khu vực công, bao gồm hỗ trợ quốc gia tiếp nhận tài trợ tăng cường năng lực quản lý đầu tư công; tăng cường quản lý theo kết quả, đảm bảo hiệu quả đầu tư – chi phí,...

Đối với các quốc gia chuẩn bị tốt nghiệp IDA như Việt Nam, WB mong muốn bên cạnh việc đầu tư cho các dự án có hiệu quả kinh tế - tài chính cao, có khả năng thu hồi vốn; cần quan tâm đầu tư cho các dự án trong lĩnh vực xã hội, xóa đói giảm nghèo.

3.2. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB trong thời gian tới:

a) Nguyên tắc chung

- Phù hợp với các ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi của Chính phủ, ưu tiên của WB trong giai đoạn IDA17 và các năm tiếp theo;

- Đảm bảo an toàn nợ công, khuyến khích các dự án có khả năng thu hồi vốn, hiệu quả kinh tế xã hội cao, nhưng không coi nhẹ các dự án trong các lĩnh vực an sinh xã hội, giảm nghèo;

- Tăng cường cách “tiếp cận vùng”, nâng cao hiệu quả đầu tư, khuyến khích phương pháp tiếp cận hỗ trợ ngân sách trực tiếp, giải ngân dựa vào kết quả, tăng cường hỗ trợ trực tiếp cho địa phương;

- Thực hiện giai đoạn “quá độ” ở cấp địa phương, thành phố và Bộ ngành để các cơ quan này quen dần với việc “vay lại” chuẩn bị cho việc Việt Nam chuyển sang vay thuận túy IBRD;

- Ưu tiên bổ sung vốn cho một số dự án ODA đang triển khai thực hiện, có hiệu quả kinh tế - xã hội cao, tiềm năng giải ngân tốt nhưng thiếu vốn do một số nguyên nhân khách quan nhằm đảm bảo hoàn thành mục tiêu ban đầu đề ra;

- Ưu tiên các lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu cao và WB có nhiều lợi thế (quy mô vốn, tri thức toàn cầu), ưu việt hơn so với các nguồn vốn tài trợ khác;

- Ưu tiên các chương trình, dự án mang lại giá trị gia tăng, có tác động lan tỏa, xúc tác cho khu vực tư nhân tham gia, tăng cường năng lực cạnh tranh của Việt Nam;

- Khuyến khích phương thức “Hỗ trợ ngân sách”, “Tài trợ dựa trên kết quả”, hỗ trợ ngân sách trực tiếp theo các chương trình chính sách phát triển;

- Tối ưu các nguồn tài trợ của WB với việc đồng tài trợ từ nguồn IDA, IBRD, IFC, MIGA;

- Phân bổ vốn theo kết quả thực hiện: Việc bố trí dự án mới cho cơ quan chủ quản, bên cạnh hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đề xuất, phải căn cứ vào kết quả thực hiện của cơ quan chủ quản đối với các dự án trước đây.

- Cơ quan chủ quản tiếp nhận dự án phải khẳng định được nguồn bố trí vốn đối ứng, năng lực của Chủ đầu tư,... đảm bảo khả năng triển khai dự án.

b) Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB theo mức độ ưu đãi của nguồn vốn tài trợ:

(1) Đối với nguồn IBRD và vay hỗn hợp IDA/IBRD:

- Vốn IBRD hoặc IBRD/IDA hỗn hợp tập trung cho các chương trình, dự án có khả năng thu hồi vốn như đường cao tốc, điện, cấp nước...; các dự án nằm trong danh mục 2015-2020 tại Nghị quyết 13 của Chính phủ.

- Khuyến khích các dự án khác sử dụng IBRD nếu chứng minh được khả năng thu hồi vốn. Đối với các dự án đề xuất sử dụng vốn IBRD nhưng khả năng thu hồi vốn thấp hoặc không có khả năng thu hồi thì cần có phân tích kinh tế, tài chính cụ thể để chứng tỏ việc đầu tư bằng vốn IBRD có lợi hơn bằng các nguồn vốn trong nước.

- Địa phương có nguồn thu ngân sách phải “tốt nghiệp IDA” và chuyển sang sử dụng IBRD/IDA hoặc IBRD (vay lại).

- Sử dụng hỗn hợp IBRD/IDA tài trợ lĩnh vực phát triển đô thị và các lĩnh vực Chính phủ kêu gọi xã hội hóa như y tế, giáo dục,...

- Các tổ chức tín dụng có thể tham gia các dự án vay vốn IBRD, vay hỗn hợp IBRD/IDA nhằm thực hiện các dự án tín dụng, hoặc tham gia thực hiện các cấu phần vay lại trong các chương trình, dự án.

- Tạo điều kiện để khu vực tư nhân tiếp cận các nguồn IBRD và IBRD/IDA hỗn hợp.

- Giai đoạn 2015 – 2017 thí điểm ít nhất 1-2 dự án PPP.

(2) Đối với nguồn vốn IDA

Nguyên tắc chung là dự án phải mang lại đổi mới, chuyển giao kinh nghiệm công nghệ, tạo tiền đề xây dựng một “xã hội sáng tạo và cạnh tranh hơn”:

- Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, cơ sở hạ tầng góp phần tăng trưởng và giảm nghèo bền vững.

- Các ưu tiên cải cách, chương trình tái cơ cấu, chương trình mục tiêu quốc gia của Chính phủ.

- Phát triển nông nghiệp nhằm tăng cường tính cạnh tranh và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Giảm nghèo: Các chương trình ưu tiên của chính phủ, tăng cường hỗ trợ các tỉnh chưa được phân bổ nhiều nguồn ODA. Khuyến khích phương thức “Hỗ trợ ngân sách”, “Tài trợ dựa trên kết quả”.

- Y tế: Giảm tải bệnh viện, phát triển trung tâm y tế vùng, xã hội hoá y tế.

- Giáo dục và dạy nghề: Giáo dục bậc cao, tăng cường kỹ năng lao động.

- Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

- Có thể vay vốn IDA cho phần vốn của Nhà nước trong các dự án PPP.

c) Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB theo giai đoạn

- Giai đoạn 2014-2018:

Vốn IDA dành cho các dự án phát triển không tạo ra nguồn thu trực tiếp và thực hiện theo hình thức cấp phát từ ngân sách, vốn IBRD dùng cho các ngành có khả năng tạo nguồn thu như điện, đường cao tốc...

Từng bước tăng cơ cấu sử dụng vốn IBRD trong các chương trình dự án. Trong trường hợp nguồn thu ngân sách nhà nước không có khả năng cho các dự án phát triển xã hội, tạo nguồn thu gián tiếp, có thể sử dụng hình thức ngân sách cấp phát 100% từ nguồn IBRD.

- Giai đoạn sau 2018:

Nếu không có thêm nguồn IDA, có thể vay toàn bộ từ nguồn IBRD và cho các địa phương, doanh nghiệp vay lại....Lựa chọn phương thức vay phù hợp với các điều kiện tài chính của nguồn vốn ưu đãi.

4. Kế hoạch và giải pháp thực hiện

Để đảm bảo thực hiện được việc sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay WB trong giai đoạn 2014-2018 và các năm tiếp theo, cần thực hiện tốt các nhóm giải pháp sau đây:

4.1. Làm tốt công tác xây dựng danh mục chương trình, dự án ưu tiên sử dụng vốn WB trên cơ sở các nguyên tắc được đề cập tại Định hướng:

Các cơ quan Việt Nam và WB phối hợp rà soát, điều chỉnh và xây dựng Danh mục chương trình, dự án ưu tiên dự kiến sử dụng vốn WB cho giai đoạn 2014-2018 và các năm tiếp theo; kế hoạch dự kiến chuẩn bị các đề xuất dự án và Danh mục tài trợ.

4.2. hài hòa thủ tục:

- Rà soát và cải thiện thủ tục hành chính, quản lý tài chính đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi, đặc biệt là các quy trình, thủ tục liên quan tới đấu thầu, giải ngân, thanh quyết toán, kiểm toán, chuyển giao công trình,...;

- Ban hành các hướng dẫn cần thiết về quy trình và thủ tục, điều kiện cung cấp nguồn vốn WB. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ có văn bản thông báo các dự án sử dụng vốn vay WB được áp dụng quy định của WB trong trường hợp có khác biệt. Trong trường hợp không có sự khác biệt chỉ lựa chọn áp dụng 01 quy trình, thủ tục.

4.3. Cải thiện tình hình chuẩn bị, thực hiện và thúc đẩy giải ngân các chương trình, dự án:

- Chú trọng công tác chuẩn bị dự án: Rà soát kỹ năng lực tiếp nhận của chủ dự án, Ban quản lý dự án; khả năng bố trí vốn đối ứng;

- Phối hợp kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các chương trình, dự án. Chú trọng giải quyết tốt các vấn đề về giải phóng mặt bằng, vốn đối ứng,...

- Thúc đẩy giải ngân và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình và dự án thông qua việc tăng cường giám sát thực hiện, giải ngân dự án. Tổ chức các cuộc họp kiểm điểm chung, kiểm điểm theo ngành đối với các dự án giải ngân còn gặp khó khăn.

4.4. Tăng cường năng lực quản lý và sử dụng vốn WB:

Tập trung tăng cường năng lực quản lý và sử dụng vốn WB theo hướng: Tăng cường năng lực của các ban quản lý dự án ODA theo hướng chuyên nghiệp, sử dụng các ban quản lý dự án hiện có đã quản lý thực hiện tốt các chương trình, dự án của WB, tăng cường năng lực các cán bộ quản lý dự án.

4.5. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá theo kết quả:

Các cơ quan chủ quản tăng cường công tác giám sát và đánh giá, đánh giá các chỉ tiêu đầu ra và kết quả cấp ngành; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và dữ liệu về vốn WB và các chương trình, dự án WB.

5. Kiến nghị

Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn vay WB giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan và Nhà tài trợ xây dựng trên cơ sở các văn bản của Quốc hội và Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, quản lý và huy động sử dụng các nguồn vốn đầu tư, nợ công và nợ nước ngoài; Đề án Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các khoản vay ưu đãi của các Nhà tài trợ thời kỳ 2011-2015 của Chính phủ; Chiến lược vận động IDA17; Chiến lược đối tác quốc gia của WB thời kỳ 2012-2016 và định hướng tài trợ của WB trong IDA 17.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn vay WB trong giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó PTTCP Hoàng Trung Hải;
- Các Bộ: TC, GD&ĐT, GTVT, LĐTB&XH, Y tế, CT, NN&PTNT, TN&MT;
- Lưu: VT, KTDN. (L12)





PHỤ LỤC

ĐỊNH HƯỚNG, TIÊU CHÍ SỬ DỤNG VỐN WB GIAI ĐOẠN 2014-2018 VÀ SAU NĂM 2018

(Kèm theo công văn số 6842/BKHĐT-KTĐN ngày 12 tháng 9 năm 2013)

I. Sự cần thiết và căn cứ xây dựng Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018

1. Sự cần thiết

Trong thời gian tới, để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020, Chính phủ Việt Nam chủ trương đổi mới mô hình phát triển, tái cơ cấu nền kinh tế nhằm nâng cao hiệu quả, tăng trưởng và giảm nghèo bền vững, vượt qua “bẫy” thu nhập trung bình.

Nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Việt Nam thực hiện thành công Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020. Nguồn vốn này đang có sự điều chỉnh và thay đổi lớn, cả về chủ trương, chính sách, lĩnh vực ưu tiên cũng như quy mô và cơ cấu các nguồn vốn hỗ trợ.

Trong các Nhà tài trợ, WB có quy mô vốn hỗ trợ lớn nhất tại Việt Nam với tổng vốn cam kết từ năm 1994 tới nay đạt khoảng 16,52 tỷ USD. Hỗ trợ của WB đã góp phần quan trọng giúp Việt Nam đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, tăng cường năng lực thể chế, an sinh xã hội, phát triển nguồn nhân lực, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu nước, hội nhập kinh tế quốc tế.

Hiện nay Việt Nam là nước vay hỗn hợp cả 2 nguồn vốn IDA và IBRD. Theo dự kiến của WB, bắt đầu từ năm tài khoá 2015, tương đương với IDA 17, nguồn vốn IDA sẽ khó có khả năng tăng như các năm trước đây và sau 2018 nhiều khả năng Việt Nam sẽ là nước vay IBRD thuần túy. Đồng thời WB cũng có những điều chỉnh trong Chiến lược hợp tác với Việt Nam về điều kiện, hình thức hợp tác, lĩnh vực ưu tiên,...

Trong bối cảnh của tình hình mới và những thay đổi về chính sách sử dụng của Chính phủ và chính sách cung cấp của các nhà tài trợ đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi nêu trên, cần thiết phải xây dựng Định hướng sử dụng vốn WB giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018 (sau đây gọi tắt là Định hướng) để định hướng chính sách và đề ra các giải pháp nhằm đảm bảo huy động và sử dụng có hiệu quả của nguồn vốn quan trọng này hỗ trợ thực hiện thành công phát triển của Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

2. Căn cứ

Định hướng, tiêu chí sử dụng các nguồn vốn của WB trong thời gian tới được xây dựng trên cơ sở các văn bản của Quốc hội và Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội, quản lý và huy động các nguồn vốn đầu tư, nợ công và nợ nước ngoài,...; chính sách của WB, bao gồm:

- Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015.

- Chiến lược nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

- Nghị định 38/2013/NĐ-CP về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ.

- Đề án Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA và các khoản vốn vay ưu đãi khác của nhà tài trợ thời kỳ 2011-2015.

- Đề án Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước giai đoạn 2011-2020.

- Chương trình tái cơ cấu của Chính phủ và các ngành.

- Các chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, biến đổi khí hậu

- Chính sách của WB: Chiến lược quốc gia của WB giai đoạn 2011-2015; Chương trình huy động vốn cho IDA 17 (bắt đầu từ 2015); Định hướng phân bổ vốn WB trong IDA 17.

II. Tình hình sử dụng nguồn vốn vay của WB

1. Các kết quả chính đạt được:

Kể từ khi nối lại quan hệ viện trợ với Việt Nam năm 1993, WB luôn là một trong những nhà tài trợ có quy mô vốn hỗ trợ lớn nhất tại Việt Nam với tổng vốn tài trợ từ năm 1994 đến nay khoảng 16,52 tỷ USD.

Tận dụng bề dày kinh nghiệm của một tổ chức tài chính quốc tế lớn, Việt Nam đã sử dụng nguồn vốn của hỗ trợ của WB trên tất cả các lĩnh vực, từ đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội đến giảm nghèo, phát triển nguồn nhân lực, cải cách thể chế... Cơ cấu ngành sử dụng vốn vay vì thế cũng khá đa dạng, với một số lĩnh vực có tỷ trọng cao như năng lượng, phát triển nông nghiệp, nông thôn, giao thông...căn cứ ưu thế và kinh nghiệm của nhà tài trợ.

Nhóm đánh giá độc lập của WB (IEG) đánh giá việc thực hiện, các chương trình, dự án của WB tại Việt Nam nhìn chung đạt được mục tiêu phát triển đặt ra ban đầu, các thành tựu của dự án được công nhận là bền vững.

Nguồn vốn IDA của WB cho Việt Nam từ năm 1993 là một nguồn vốn quan trọng hỗ trợ Chính phủ cân đối ngân sách quốc gia và đã góp phần hỗ trợ Chính phủ thực hiện các mục tiêu phát triển của các Chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và mục tiêu Thiên niên kỷ thông qua các chương trình, dự án trong các lĩnh vực hợp tác ưu tiên:

- Hỗ trợ cải cách chính sách và thể chế, điều chỉnh cơ cấu kinh tế theo hướng cơ chế thị trường;

- Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực và tăng cường năng lực quốc gia;

- Hỗ trợ phát triển một số lĩnh vực cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội chủ yếu như: Giao thông; Năng lượng; Y tế; Phát triển Nông nghiệp và nông thôn và xóa đói giảm nghèo; Phát triển đô thị.

- Hỗ trợ Chính phủ đối phó với khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007-2009.

2. Các hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Việc thu hút và sử dụng nguồn vốn WB trong thời gian còn tồn tại một số hạn chế và bất cập như sau:

- Tiến độ thực hiện các dự án chậm vẫn là một hạn chế và thách thức lớn trong việc triển khai các chương trình, dự án WB tại Việt Nam. Trước năm 2010, tỷ lệ giải ngân trung bình của Việt Nam đối với các dự án vay vốn WB là 13-14%; trong các năm 2011-2012, giải ngân nguồn vốn WB có sự tiến bộ vượt bậc, lần đầu tiên tài khóa năm 2012, 2013 tỉ lệ giải ngân vốn IDA của WB lần lượt đạt 18,7% và 19,9%. Nhưng nhìn chung tỷ lệ giải ngân này vẫn chậm hơn tiến độ dự kiến và chưa bền vững và thấp hơn so với mức giải ngân trung bình của WB là 21,1%.

- Thời gian chuẩn bị và khởi động dự án còn kéo dài: Thời gian bình quân từ khâu đề xuất ý tưởng cho đến khi ký điều ước quốc tế thường mất khoảng 2-3 năm; từ khi Hiệp định được phê chuẩn đến thời điểm trao thầu đầu tiên mất khoảng 2 năm.

- Do tình hình chuẩn bị, khởi động và giải ngân chậm, nên hầu hết các dự án đều phải gia hạn, ảnh hưởng đến tiến độ, tác động của dự án và hiệu suất, hiệu quả của nguồn vốn của dự án.

- Chất lượng của các văn kiện chương trình, dự án chưa đáp ứng được các yêu cầu và các điều kiện thực tế, nên thường phải bổ sung, điều chỉnh nhiều lần.

b) Nguyên nhân

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam liên quan đến quản lý và sử dụng ODA đang trong quá trình hoàn thiện, còn thiếu đồng bộ, chưa nhất quán và chưa phù hợp với thông lệ quốc tế; quy trình và thủ tục quản lý và sử

dụng vốn giữa Chính phủ và WB chưa hài hoà, còn tồn tại những sự khác biệt chưa xử lý được.

- Tính chủ động của các cơ quan quản nhà nước về ODA trong việc xác định các lĩnh vực, chương trình, dự án ưu tiên sử dụng vốn WB; của cơ quan chủ quản, chủ dự án trong quá trình chuẩn bị và thực hiện các chương trình, dự án còn thấp, bị động.

- Năng lực tổ chức, quản lý và thực hiện các chương trình, dự án WB còn chưa đáp ứng được yêu cầu, thiếu tính chuyên nghiệp. Năng lực của các nhà thầu, các nhà tư vấn trong nước còn hạn chế, chưa đáp ứng được cả số lượng lẫn chất lượng để thực hiện các dự án, đặc biệt là các dự án quy mô lớn, đòi hỏi công nghệ và trình độ quản lý cao, các dự án liên ngành, liên vùng. Năng lực tuyển chọn, quản lý và xử lý tranh chấp hợp đồng đối với các nhà thầu và tư vấn nước ngoài còn yếu.

- Công tác giám sát và đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án WB mặc dù đã được coi trọng và nhiều tiến bộ trong thời gian gần đây, nhưng vẫn chưa đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của cả Chính phủ và WB đối với công tác này.

- Thủ tục của WB, đặc biệt trong việc cấp ý kiến pháp lý còn kéo dài, cũng là một nguyên nhân gây chậm trễ trong giải ngân.

III. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB trong giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018

1. Định hướng, tiêu chí phân bổ vốn của Nhà tài trợ WB

1.1. Dự kiến nguồn vốn của WB hỗ trợ Việt Nam trong giai đoạn 2014-2018 và sau năm 2018:

Trong giai đoạn 2011-2015, nguồn vốn IDA/IBRD của WB dành cho Việt Nam tương đối rõ với cam kết 4,2 tỷ USD vay IDA và khoảng 928 triệu USD vay IBRD. Giai đoạn 2015-2018, nhiều khả năng Việt Nam vẫn tiếp tục duy trì được quy mô vốn của 2011-2015 nhưng điều kiện ưu đãi có thể giảm đi.

Sau 2018, cơ cấu vay IDA dự kiến sẽ giảm, kèm theo đó cơ hội vay IBRD sẽ tăng khoảng 1 tỷ USD đến 1,5 tỷ USD/năm. Bên cạnh đó, với chính sách mới "một WB" của WB, ngay từ năm 2015 Việt Nam dự kiến sẽ huy động được sự hỗ trợ bổ sung của nguồn IFC, MIGA đồng tài trợ cho các dự án vay vốn IDA/IBRD.

1.2. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn của Nhà tài trợ WB trong thời gian tới.

Năm 2013 là năm thảo luận về IDA17 của WB nhằm xây dựng định hướng sử dụng vốn IDA cho giai đoạn 2015-2018. Tại các Hội nghị này, WB chủ trương hướng nguồn vốn IDA nhằm "tối đa hóa các tác động của phát triển".

Theo đó, định hướng sử dụng IDA 17 dự kiến sẽ tập trung vào những lĩnh vực sau:

- Thực hiện mục tiêu kép về sứ mệnh mới của WB: (i) giảm nghèo cùng cực xuống còn 3%; và (ii) chia sẻ lợi ích chung thông qua việc nâng cao thu nhập cho 40% dân số nghèo nhất tại tất cả các quốc gia vào năm 2030.

- Cùng cố hệ thống quốc gia: Sử dụng nhiều hơn hệ thống, chính sách của các quốc gia WB, giảm chi phí giao dịch và các chi phí trung gian khác.

- “Một nhóm WB”: Phối hợp các nguồn vốn IDA/IBRD/IFC/MIGA thành một nguồn vốn để huy động tài trợ cho các chương trình, dự án; hỗ trợ tăng cường vai trò của khu vực tư nhân.

Bên cạnh đó, WB sẽ tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực thể chế và cung cấp dịch vụ của khu vực công, bao gồm hỗ trợ quốc gia tiếp nhận tài trợ tăng cường năng lực quản lý đầu tư công; tăng cường quản lý theo kết quả, đảm bảo hiệu quả đầu tư – chi phí,...

Đối với các quốc gia chuẩn bị tốt nghiệp IDA như Việt Nam, WB mong muốn bên cạnh việc đầu tư cho các dự án có hiệu quả kinh tế - tài chính cao, có khả năng thu hồi vốn; cần quan tâm đầu tư cho các dự án trong lĩnh vực xã hội, xóa đói giảm nghèo.

2. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB tới năm 2018 và các năm tiếp theo (sau IDA 17).

2.1. Nguyên tắc chung

- Phù hợp với các mục tiêu ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội, định hướng thu hút, quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi của Chính phủ và phù hợp với “Chiến lược vận động vốn IDA” đã được Chính phủ phê duyệt. Phù hợp với các mục tiêu ưu tiên của WB nói chung, đặc biệt việc sử dụng nguồn vốn IDA phải phù hợp với các ưu tiên sử dụng vốn trong kỳ IDA 17.

- Tăng cường cách “tiếp cận vùng” để nâng cao hiệu quả đầu tư; khuyến khích thực hiện phương pháp tiếp cận hỗ trợ ngân sách trực tiếp theo các chương trình chính sách phát triển nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Khuyến khích cách tiếp cận giải ngân dựa vào kết quả, tăng cường hỗ trợ trực tiếp cho địa phương.

- Thực hiện giai đoạn “quá độ” ở cấp địa phương, thành phố và Bộ ngành để các cơ quan này quen dần với việc “vay lại” trước khi các cơ quan/địa phương này chuyển sang sử dụng hoàn toàn nguồn vốn IBRD; Ưu tiên bổ sung vốn cho một số dự án đang triển khai thực hiện, có hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhưng thiếu vốn ODA do một số nguyên nhân khách quan (GPMB, trượt giá lớn trong thời gian qua,.. dẫn đến tăng TMĐT).

- Ưu tiên tập trung cho các lĩnh vực Việt Nam có nhu cầu cao và WB có nhiều lợi thế, ưu việt hơn so với các nguồn vốn tài trợ khác như: Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, quy mô lớn; giải quyết các thách thức trong công tác an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo, biến đổi khí hậu; cơ sở hạ tầng xóa đói giảm nghèo, cơ sở hạ tầng công ích, có đánh giá sâu để phân công tài trợ và đối tượng hỗ trợ.

- Ưu tiên các chương trình, dự án mang lại giá trị gia tăng, có tác động lan tỏa, phát triển tăng trưởng xanh và tăng tính bền vững trong quá trình phát triển kinh tế Việt Nam và khả năng cạnh tranh của Việt Nam trong nền kinh tế khu vực, toàn cầu.

- Phối hợp nhằm phát huy tối đa vai trò các nguồn vốn WB: IDA, IBRD, IFC, MIGA;

2.2. Định hướng, tiêu chí sử dụng vốn WB theo mức độ ưu đãi của nguồn tài trợ

a) Đối với nguồn IBRD và vay hỗn hợp IDA/IBRD:

- Vốn IBRD hoặc IBRD/IDA hỗn hợp tập trung cho các chương trình, dự án có khả năng thu hồi vốn như giao thông, điện, cấp nước... ; các dự án nằm trong danh mục 2015-2020 tại Nghị quyết 13 của Chính phủ.

- Các dự án trong các lĩnh vực khác sử dụng nguồn vay IBRD nếu chứng minh được khả năng thu hồi vốn. Đối với các dự án đề xuất sử dụng vốn IBRD nhưng khả năng thu hồi vốn thấp hoặc không có khả năng thu hồi vốn thì cần có phân tích kinh tế, tài chính để chứng tỏ việc đầu tư bằng vốn IBRD có lợi hơn bằng các nguồn vốn trong nước khác.

- Địa phương có nguồn thu ngân sách phải “tốt nghiệp IDA” và chuyển sang sử dụng IBRD/IDA hoặc IBRD. Đối với vốn IDA thì thực hiện vay lại.

- Sử dụng hỗn hợp IBRD/IDA tài trợ lĩnh vực phát triển đô thị và các lĩnh vực Chính phủ kêu gọi xã hội hóa như y tế, giáo dục,...

- Các tổ chức tín dụng tham gia vào các dự án vay vốn IBRD, vay hỗn hợp IBRD/IDA dưới hình thức thực hiện các dự án tín dụng, hoặc tham gia thực hiện các cấu phần vay lại trong các chương trình, dự án.

- Tạo điều kiện để khu vực tư nhân tiếp cận các nguồn IBRD và IBRD/IDA hỗn hợp.

- Giai đoạn 2015 – 2017 thí điểm ít nhất 1-2 dự án PPP.

b) Đối với nguồn vốn IDA

Trên cơ sở nguyên tắc chung là dự án các chương trình, dự án sử dụng vốn IDA phải mang lại sự đổi mới, chuyển giao kinh nghiệm công nghệ, tạo tiền đề xây dựng một “xã hội sáng tạo và cạnh tranh hơn”, định hướng sử dụng nguồn vốn IDA như sau:

- Tập trung hỗ trợ các ưu tiên các chương trình cải cách, tái cơ cấu của Chính phủ.

- Phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu, cơ sở hạ tầng góp phần tăng trưởng và giảm nghèo bền vững.

- Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường tính cạnh tranh; hỗ trợ chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

- Giảm nghèo: Tập trung hỗ trợ các chương trình ưu tiên của Chính phủ; tăng cường hỗ trợ các tỉnh chưa được phân bổ nhiều nguồn ODA. Hỗ trợ triển khai mở rộng độ bao phủ an sinh xã hội, tập trung ưu tiên chương trình tăng cường tiếp cận của người nghèo đến an sinh xã hội.

- Khuyến khích phương thức “Hỗ trợ ngân sách”, “Tài trợ dựa trên kết quả”, hỗ trợ ngân sách trực tiếp theo các chương trình chính sách phát triển.

- Có thể sử dụng nguồn vốn IDA cho phần vốn của Nhà nước trong các dự án PPP.

- Y tế: Giảm quá tải bệnh viện, phát triển trung tâm y tế vùng, tăng cường năng lực phòng, khám bệnh. Dùng một phần nguồn vốn IBRD để tiến tới xã hội hoá y tế.

- Giáo dục và dạy nghề hướng tới phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

2.3. Định hướng, tiêu chí sử dụng các nguồn vốn WB theo giai đoạn

Căn cứ cơ cấu và quy mô các nguồn vốn của WB trong các giai đoạn nêu trên, việc huy động và sử dụng vốn ODA và ưu đãi của WB nói riêng theo các giai đoạn được định hướng theo các nguyên tắc cụ thể như sau:

- Giai đoạn 2014-2018:

Vốn IDA dành cho các dự án phát triển không tạo ra nguồn thu trực tiếp và thực hiện theo hình thức cấp phát từ ngân sách, vốn IBRD dùng cho các ngành có khả năng tạo nguồn thu như điện, đường cao tốc...

Từng bước tăng cơ cấu sử dụng vốn IBRD trong các chương trình dự án. Trong trường hợp nguồn thu ngân sách nhà nước không có khả năng cho các dự án phát triển xã hội, tạo nguồn thu gián tiếp, có thể sử dụng hình thức ngân sách cấp phát 100% từ nguồn IBRD.

- Giai đoạn sau 2018:

Nếu không có thêm nguồn IDA, có thể vay toàn bộ từ nguồn IBRD và cho các địa phương, doanh nghiệp vay lại....Lựa chọn phương thức vay phù hợp với các điều kiện tài chính của nguồn vốn ưu đãi.

IV. Giải pháp, kế hoạch thực hiện Định hướng

Bên cạnh các giải pháp vĩ mô tăng cường hiệu quả hoạt động của nền kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô tạo lập môi trường cho sự phát triển bền vững của đất nước, để bảo đảm thực hiện thu hút, quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn WB, cần thực hiện tốt các nhóm giải pháp sau đây:

1. Làm tốt công tác xây dựng danh mục chương trình, dự án ưu tiên sử dụng vốn WB trên cơ sở các nguyên tắc được đề cập tại Định hướng:

Các cơ quan Việt Nam và WB phối hợp rà soát, điều chỉnh và xây dựng Danh mục chương trình, dự án ưu tiên dự kiến sử dụng vốn WB cho giai đoạn 2014-2018 và các năm tiếp theo; kế hoạch dự kiến chuẩn bị các đề xuất dự án và Danh mục tài trợ.

2. Hải hòa thủ tục:

- Rà soát và cải thiện thủ tục hành chính, quản lý tài chính đối với nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi, đặc biệt là các quy trình, thủ tục liên quan tới đấu thầu, giải ngân, thanh quyết toán, kiểm toán, chuyển giao công trình,...;

- Ban hành các hướng dẫn cần thiết về quy trình và thủ tục, điều kiện cung cấp nguồn vốn WB. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ có văn bản thông báo các dự án sử dụng vốn vay WB được áp dụng quy định của WB trong trường hợp có khác biệt. Trong trường hợp không có sự khác biệt chỉ lựa chọn áp dụng 01 quy trình, thủ tục.

3. Cải thiện tình hình chuẩn bị, thực hiện và thúc đẩy giải ngân các chương trình, dự án:

- Chú trọng công tác chuẩn bị dự án: Rà soát kỹ năng lực tiếp nhận của chủ dự án, Ban quản lý dự án; khả năng bố trí vốn đối ứng;

- Phối hợp kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các chương trình, dự án. Chú trọng giải quyết tốt các vấn đề về giải phóng mặt bằng, vốn đối ứng...

- Thúc đẩy giải ngân và kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình và dự án thông qua việc tăng cường giám sát thực hiện, giải ngân dự án. Tổ chức các cuộc họp kiểm điểm chung, kiểm điểm theo ngành đối với các dự án giải ngân còn gặp khó khăn.

4. Tăng cường năng lực quản lý và sử dụng vốn WB:

Tập trung tăng cường năng lực quản lý và sử dụng vốn WB theo hướng: Tăng cường năng lực của các ban quản lý dự án ODA theo hướng chuyên nghiệp,

sử dụng các ban quản lý dự án hiện có đã quản lý thực hiện tốt các chương trình, dự án của WB, tăng cường năng lực các cán bộ quản lý dự án.

5. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá theo kết quả:

Các cơ quan chủ quản tăng cường công tác giám sát và đánh giá, đánh giá các chỉ tiêu đầu ra và kết quả cấp ngành; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý và dữ liệu về vốn WB và các chương trình, dự án WB.